

**BIÊN BẢN**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN**  
**CÔNG TY CP BÊ TÔNG LY TÂM THỦ ĐỨC – LONG AN - NĂM 2010**

**I. Thời gian và địa điểm:**

1. Thời gian: Vào lúc 09 giờ 00 phút ngày 24 tháng 4 năm 2010.
2. Địa điểm: Hội trường khu du lịch Tân Cảng số A100 Ung Văn Khiêm, Phường 25, Quận Bình Thạnh, TP HCM.

**II. Thành phần tham dự:**

Tham dự đại hội có **91 cổ đông** và người được ủy quyền dự họp, sở hữu **7.764.030** cổ phần có quyền biểu quyết. Chiếm tỷ lệ **91,34 %** trên tổng số cổ phần theo vốn điều lệ.

**III. Nội dung Đại hội:**

- Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2009 & kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2010 của Công ty.
- Thông qua Báo cáo Tài chính năm 2009, dự thảo chia cổ tức năm 2009 và tỷ lệ trích các quỹ.
- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát.
- Thảo luận và biểu quyết một số vấn đề quan trọng khác.

**IV. Diễn biến Đại hội:**

1. Ông Nguyễn Ngọc Hùng – UV HĐQT Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Thủ Đức Long An tuyên bố lý do, khai mạc Đại hội, giới thiệu thành phần tham dự Đại hội.
2. Ông Trần Trung Định – Trưởng ban kiểm soát Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Thủ Đức Long An báo cáo kiểm tra tư cách Đại biểu tham dự đại hội cổ đông thường niên năm 2010.
3. Ông Nguyễn Ngọc Hùng – UV HĐQT Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Thủ Đức Long An.
  - Thông qua chương trình Đại hội
  - Thông qua Chủ tịch Đoàn Đại hội, Ban thư ký Đại hội.
    - a. Đoàn chủ tịch gồm:

- Ông Hà Ngọc Lan                      Chủ tịch đoàn
- Ông Phạm Ngọc Hiệp                Ủy viên
- Ông Nguyễn Ngọc Hùng           Ủy viên

- b. Thư ký ĐH gồm:
- Ông Ngô Trường Huy
  - Cô Nguyễn Thị Tường Vi

Sau khi được Đại hội đã biểu quyết thông qua danh sách trên, với số lượng biểu quyết 100%. Đoàn Chủ tịch lên điều khiển Đại hội.

**4. Ông Hà Ngọc Lan - Chủ tịch HĐQT thay mặt đoàn Chủ tịch trình bày báo cáo của HĐQT về kết quả SXKD 2009, kế hoạch SXKD và Đầu tư 2010. (Tài liệu đã cung cấp cho từng cổ đông)**

**5. Ông Phạm Ngọc Hiệp – Phó chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Thủ Đức – Long An thay mặt Đoàn chủ tịch trình bày trước Đại hội Báo cáo tài chính 2009 dự thảo chia cổ tức 2009 và tỷ lệ trích các quỹ, kế hoạch chia cổ tức 2010.(Tài liệu đã cung cấp cho từng cổ đông)**

**6. Ông Trần Trung Định - Trưởng ban kiểm soát Công ty Cổ phần Bê tông Ly tâm Thủ Đức – Long An thay mặt Ban Kiểm soát Công ty trình bày báo cáo của Ban kiểm soát trong năm 2009.**

**7. Đại hội thảo luận, góp ý kiến và biểu quyết:**

Đoàn chủ tịch đề ra các nội dung cho toàn thể Đại hội cùng góp ý kiến:

- Báo cáo của HĐQT về kết quả SXKD 2009, kế hoạch SXKD và Đầu tư 2010
- Báo cáo của Ban Kiểm soát
- Báo cáo tài chính 2009, dự thảo chia cổ tức 2009 và tỷ lệ trích các quỹ, kế hoạch chia cổ tức 2010.
- Chiến lược phát triển sản phẩm mới.

**7.1 Ông Ngô Đình Hoàng - Đại diện cổ đông Nguyễn Thị Bích Vân (70.000 CP) :**

- Việc đổi tên công ty cổ đông không được biết.
- Ban giám đốc công ty đã có sự mạnh dạn, nhanh nhạy nắm bắt thị trường đó là điều đáng mừng.
- Thông tin của các phương án đầu tư cần cụ thể hơn.
- Theo báo cáo hàng tồn kho của công ty là 61 tỷ, hàng tồn kho này là hàng dự trữ cho sản xuất kinh doanh hay hàng tồn kho không bán được , việc xử lý hàng tồn kho như thế nào.
- Trong báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh ghi tổng chi phí là 6,8 tỷ trong đó lãi vay là 5,8 tỷ còn lại 1 tỷ đó là loại chí phí nào.
- Theo báo cáo sản xuất kinh doanh năm 2010 cho thấy rất thuận lợi vậy có thể tăng cổ tức lên cao hơn được không.

## **7.2 Ông Giám Đốc Công ty giải thích những vấn đề Ông Hoàng đưa ra:**

- Về việc đổi tên công ty : khi quan hệ với một số khách hàng và tham gia đấu thầu thì họ có sự nhầm lẫn Công ty CP BTLT Thủ Đức – Long An và Công ty CP BTLT Thủ Đức là công ty mẹ và công ty con. Vì vậy việc thay đổi tên Công ty là hoàn toàn có lợi không bị ảnh hưởng gì cả. Chúng tôi cũng có sơ suất là không đưa việc thay đổi tên vào báo cáo.

- Về vấn đề đầu tư Công ty sẽ giải trình rõ trên website.

- Hàng tồn kho 61 tỷ đồng : trong này có thành phẩm và nguyên vật liệu. nguyên vật liệu gồm sắt và thép là 39,4 tỷ đồng, thành phẩm tồn kho 16 tỷ đồng ( sản xuất theo đơn đặt hàng không phải hàng tồn kho không bán được ), còn lại 5,6 tỷ là vật liệu xây dựng cơ bản và vật liệu khác.

- Vay dài hạn :

+ Nhà máy ở giai đoạn I (8 giàn quay ): cổ đông đóng góp 20 tỷ đồng , vay ngân hàng 20 tỷ đồng.

+ Nhà máy ở giai đoạn II : Cổ đông đóng góp 15 tỷ đồng, vay ngân hàng 10 tỷ đồng.

+ Nhà máy ở giai đoạn III : Vay ngân hàng là 8,5 tỷ đồng.

- So với các công ty khác thì việc đầu tư của chúng ta tương đương với 3 nhà máy.

- Mặt bằng chúng ta mua đất với giá 250.000đ/m<sup>2</sup> sau này là 280.000đ/m<sup>2</sup> nhưng thực tế đất của chúng ta là đất ruộng để làm được nhà máy phải đầu tư tương đương với số tiền mua đất để san lấp bằng cát.

- Việc lập kế hoạch chi trả cổ tức năm 2009, Hội đồng quản trị đã họp bàn và cân nhắc rất kỹ, mong các Cổ đông thống nhất, để đỡ áp lực cho Lãnh đạo Công ty.

## **7.3 Ông Thiên - Đại diện cổ đông Công ty TNHH XD & TM An Tâm (Antaco) (100.000 CP)**

- Chỉ trong 3 năm Công ty đã xây dựng được Nhà máy ban đầu là cọc Ø 300 – Ø600 sau đó là Ø 700 - Ø 1000 kết hợp với công nghệ mới đã đưa nhà máy lên tầm rất cao. Đồng thời đã mở ra đầu tư sang Campuchia, đầu tư sang nước ngoài cũng là một thế mạnh . Vì vậy tôi rất mừng công ty đã có những bước phát triển vững chắc và mạnh mẽ.

- Xin được biết cọc từ Ø300 – Ø600 công suất năm 2009 đạt được bao nhiêu phần trăm và triển vọng trong năm 2010 của cọc có đường kính nhỏ và đường kính lớn đóng góp vào doanh thu công ty như thế nào.

- Để phát triển được thị trường ngoài Giám đốc công ty phải làm việc trong điều kiện cạnh tranh rất lớn, các cổ đông cũng có thể góp phần tiếp thị cho Công ty.

- Khi chất lượng sản phẩm có rồi, công suất có rồi, mà đầu ra bị hạn chế thì cũng là vấn đề ảnh hưởng đến thu nhập. Đề nghị Ban giám đốc chú ý đến việc mời gọi tạo điều kiện cho các cổ đông góp phần mở rộng thị trường.

#### **7.4 Cổ đông Trần Anh Tuấn - (165.000 CP)**

- Cần giám sát chặt chẽ về các chi phí trong sản xuất như chi phí nguyên vật liệu đầu vào, chi phí nhân công...

- Lợi nhuận trong năm 2009 chỉ đạt 65% của kế hoạch, tuy có một số bất lợi về tình hình thị trường chung của thế giới nhưng yêu cầu Ban kiểm soát, HĐQT, Ban điều hành công ty nhìn nhận trách nhiệm thực tế của mình.

- Chia cổ tức năm 2009 : 15% ( 10% tiền mặt , 5% cổ phiếu)

- Việc đầu tư sang Campuchia là hợp lý và rất hay bởi vì thị trường Campuchia là thị trường đầy tiềm năng và nơi có nhiều tiến triển trong tương lai.

- Kế hoạch chia cổ tức năm 2010 : 20 đến 25%

- Xin Đại hội cho biểu quyết trong kỳ này về vấn đề nê m yết cổ phiếu lên sàn giao dịch chứng khoán.

- Cần cắt bớt quỹ phát triển sản xuất để chia cổ tức cao hơn.

#### **7.5 Cổ đông Nguyễn Thị Minh Sáu – (40.000 CP)**

- Đứng về phía nhà đầu tư xin rất cảm ơn HĐQT, ban giám đốc Công ty đã nỗ lực để có được ngày hôm nay.

- Khâu quản lý cần phải nâng cao, đặc biệt quản lý nguồn vốn kể cả vốn lưu động và cố định.

- Theo ý kiến của Anh Tuấn yêu cầu chia cổ tức năm 2009 là 15% tôi thấy rất hợp lý mong Ban giám đốc công ty cân nhắc.

#### **7.6 Ông Nguyễn Ngọc Hùng Ủy viên HĐQT phát biểu :**

- Công ty CP BTLT Thủ Đức – Long An hiện nay là đơn vị có kỹ thuật và công suất các chủng loại cọc lớn nhất và hiện đại nhất so với các đơn vị ở phía Nam.

- Công ty đã có từ cây cọc nhỏ nhất là  $\varnothing$  300 đến cọc lớn nhất là  $\varnothing$  1000 và với tổng mức đầu tư chưa tới 120 tỷ đồng, với cơ ngơi như vậy thì tôi cho rằng rất là tiết kiệm, lượng tiền đầu tư bỏ ra không lớn, nhưng ta có được các sản phẩm như vậy là rất tự hào.

### **8. Kết luận và biểu quyết.**

Sau khi tất cả các Cổ đông không còn ai phát biểu nữa, ông Hà Ngọc Lan chủ tịch Đoàn đọc lại các vấn đề Đại hội cần thông qua và xin ý kiến của các cổ đông bằng hình thức biểu quyết.

**8.1** Thông qua Báo cáo của HĐQT năm 2009 đã được Đoàn chủ tịch công bố trước Đại hội với các nội dung cơ bản sau:

**8.1.1** Kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2009:

|  |   |                    |
|--|---|--------------------|
| - Tổng giá trị sản lượng                   | : | 175 tỷ             |
| - Tổng doanh thu thuần                     | : | 160 tỷ             |
| - Nộp ngân sách Nhà nước                   | : | 9,5 tỷ             |
| - Thu nhập bình quân người/tháng           | : | 3.200.000 đồng     |
| - Vốn điều lệ                              | : | 85 tỷ              |
| - Lợi nhuận trước thuế                     | : | 8.235.173.956 đồng |
| - Lợi nhuận sau thuế                       | : | 7.316.163.937 đồng |
| - Lợi nhuận còn lại                        | : | 1.663.680.172 đồng |
| - Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ: | : | 9%                 |

**8.1.2.** Kết quả đầu tư năm 2009:

- Năm 2009 Công ty đã đầu tư dây chuyền sản xuất cọc lớn  $\phi$  800 ÷  $\phi$  1000 dài trên 30m, dây chuyền đã hoàn tất, tháng 03 năm 2010 đã sản xuất cọc  $\phi$  800 dài 30m, giá trị đầu tư cho dây chuyền này là **22 tỷ đồng**.
- Đã chế tạo 67 khuôn (tương đương **5 tỷ đồng**) trong đó : 63 khuôn trụ điện  $\approx$  **3,154 tỷ** và 4 khuôn  $\phi$  800 dài 30m  $\approx$  **1,825 tỷ đồng**.
- Hoàn thành đường nội bộ công ty dài 1.500m với giá trị tương đương **1,6 tỷ đồng**.
- Hoàn tất mặt bằng sản xuất cọc vuông với tổng diện tích 1.600m<sup>2</sup> mặt sàn giá trị tương đương **665 triệu đồng**.

Tổng mức đầu tư : 29,5 tỷ đồng

Trong đó :

+ Nguồn vốn đơn vị có : 21 tỷ đồng

+ Vay ngân hàng : 8,5 tỷ đồng

*Đại hội đã biểu quyết thông qua với số lượng **7.764.030** cổ phần trên **7.764.030** cổ phần có quyền biểu quyết - chiếm tỷ lệ 100 %.*

**8.2. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và Đầu tư năm 2010. Với các chỉ tiêu như sau:**

**8.2.1.** Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2010

|                              |   |                           |
|------------------------------|---|---------------------------|
| - Tổng giá trị sản lượng     | : | 270 tỷ                    |
| - Tổng doanh thu             | : | 250 tỷ                    |
| - Lợi nhuận trước thuế       | : | 12 tỷ 5                   |
| - Tỷ lệ chia cổ tức năm 2010 | : | 10,2 tỷ (12% Vốn điều lệ) |

Tùy theo điều kiện tình hình kinh tế của năm 2010, giao cho HĐQT Công ty xem xét điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp và báo cáo lại với Quý cổ đông trong kỳ Đại hội tới.

#### 8.2.2 Kế hoạch đầu tư năm 2010.

Đầu tư bằng nguồn vốn lợi nhuận năm 2009 để lại như sau:

##### Đầu tư nội bộ :

- Nạo vét bến cảng và đóng bờ kè dọc bến cảng (100m) với giá trị  $\approx$  1 tỷ đồng.
- Gia công 2 khuôn  $\phi$  1000 với giá trị  $\approx$  1,5 tỷ đồng.

Đầu tư sang Campuchia : (15% VDL) tương đương 12 tỷ đồng

*Đại hội đã biểu quyết thông qua với số lượng 7.764.030 cổ phần trên 7.764.030 cổ phần có quyền biểu quyết - chiếm tỷ lệ 100 %.*

### **8.3. Thông qua báo cáo tài chính năm 2009 được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C và tiếp tục chọn công ty TNHH kiểm toán và tư vấn A&C để kiểm toán và báo cáo tài chính năm 2010.**

*Đại hội đã biểu quyết thông qua với số lượng 7.764.030 cổ phần trên 7.764.030 cổ phần có quyền biểu quyết - chiếm tỷ lệ 100 %.*

### **8.4. Thông qua báo cáo thẩm tra của ban kiểm soát về tình hình hoạt động kinh doanh của công ty trong năm 2009 đã trình trước Đại hội**

*Đại hội đã biểu quyết thông qua với số lượng 7.764.030 cổ phần trên 7.764.030 cổ phần có quyền biểu quyết - chiếm tỷ lệ 100 %.*

### **8.5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2009**

Lợi nhuận sau thuế: 7.316 Tr đồng

Tỷ lệ chia cổ tức năm 2009 là **12%** trên tổng vốn điều lệ **85 tỷ**.

Tổng số tiền chia cổ tức là: **10,2 tỷ đồng**

Trong đó:

- Từ nguồn lợi nhuận năm 2009 chia cổ tức bằng tiền mặt là 7% (tương đương 5,95 tỷ đồng)

- Từ nguồn thặng dư vốn, chia cổ phiếu thưởng cho các cổ đông hiện hữu với mệnh giá 10.000đ/cổ phiếu : 5% (tương đương 4,25 tỷ đồng)

Thời gian chia: Bắt đầu từ ngày **20/6/2010** đến **30/6/2010**.

Số cổ phiếu chuyển đổi từ trái phiếu chuyển đổi sẽ được tính cổ tức 8 tháng (từ tháng 5 đến tháng 12 năm 2009, vì đã được hưởng lãi suất 4 tháng rồi).

*Đại hội đã biểu quyết thông qua với số lượng 7.483.430 cổ phần trên 7.764.030 cổ phần có quyền biểu quyết - chiếm tỷ lệ 96.38 %.*

*Ý kiến khác : 2.806.000 cổ phần có quyền biểu quyết có ý kiến khác chiếm tỷ lệ 3.61%.*

Trích các quỹ theo quy định: Sau khi chia cổ tức còn lại là: 1.663 tr đồng

Được phân bổ như sau:

|                                |   |             |
|--------------------------------|---|-------------|
| - Quỹ dự phòng tài chính (10%) | : | 166 tr đồng |
| - Quỹ khen thưởng (15%)        | : | 249 tr đồng |
| - Quỹ phúc lợi (15%)           | : | 249 tr đồng |
| - Quỹ HĐQT và Giám đốc (10%)   | : | 166 tr đồng |
| - Quỹ phát triển SXKD (50%)    | : | 831 tr đồng |

*Đại hội đã biểu quyết thông qua với số lượng 7.764.030 cổ phần trên 7.764.030 cổ phần có quyền biểu quyết - chiếm tỷ lệ 100 %.*

### **8.6. Thông qua phương án tăng vốn Điều lệ năm 2010**

Sau khi chia cổ tức bằng cổ phiếu 5%. Tổng số vốn điều lệ của công ty sẽ tăng lên là 89,25 tỷ đồng.

*Đại hội đã biểu quyết thông qua với số lượng 7.764.030 cổ phần trên 7.764.030 cổ phần có quyền biểu quyết - chiếm tỷ lệ 100 %.*

### **8.7. Thông qua các vấn đề về thù lao HĐQT, BKS**

Đại hội đã nhất trí về việc chi trả thù lao HĐQT, BKS cho năm 2009 đã thực hiện như trong báo cáo đã thông qua trước đại hội và thông qua các đề xuất cho năm 2010 như sau :

- Thù lao chi trả cho HĐQT :

|            |                   |                      |
|------------|-------------------|----------------------|
| Trong đó : | + Chủ tịch HĐQT : | 2.500.000 đồng/tháng |
|            | + Ủy viên HĐQT :  | 2.000.000 đồng/tháng |
|            | + Thư ký HĐQT :   | 500.000 đồng/tháng   |

- Thù lao chi trả cho BKS :

|            |                    |                      |
|------------|--------------------|----------------------|
| Trong đó : | + Trưởng BKS :     | 1.500.000 đồng/tháng |
|            | + Thành viên BKS : | 800.000 đồng/tháng   |

*Đại hội đã biểu quyết thông qua với số lượng 7.764.030 cổ phần trên 7.764.030 cổ phần có quyền biểu quyết - chiếm tỷ lệ 100 %.*

### **8.8. Đại hội đồng cổ đông nhất trí lộ trình đến năm 2010 sẽ hoàn tất thủ tục để đưa công ty lên sàn chứng khoán tại thành phố Hồ Chí Minh**

*Đại hội đã biểu quyết thông qua với số lượng 7.764.030 cổ phần trên 7.764.030 cổ phần có quyền biểu quyết - chiếm tỷ lệ 100 %.*

### **8.9. Đại hội đồng cổ đông giao cho HĐQT, BKS, giám đốc điều hành và các phòng ban chuyên môn nghiệp vụ của công ty cổ phần bê tông ly tâm Thủ Đức –Long An căn cứ nghị quyết này để triển khai thực hiện.**

